|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC****TỈNH THANH HÓA****Số: 145/2022/QĐST-HNGĐ** | **CỘNG HÕA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***N, ngày 30 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 205/2022/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 giữa:

Anh Lường Văn S - Sinh năm 1985. Chị Ngân Thị H – Sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia

đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lường Văn S và chị Ngân Thị

H.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* **Về con chung:** Anh Lường Văn S và chị Ngân Thị H có một con chung

là Lường Tuấn V - Sinh ngày 22/10/2017. Chị H trực trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lường Tuấn V đến khi thành niên. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lường Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**- Về tài sản chung vợ chồng:** Anh Lường Văn S và chị Ngân Thị H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* + **Về án phí:** Anh Lường Văn S chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Sơn đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000279 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Trả lại cho anh S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí**.**
1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Các đương sự;
* VKSND huyện Ngọc Lặc;
* UBND xã N1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa;
* Lưu hồ sơ vụ án.
 | **THẨM PHÁN****(Đã ký)****Nguyễn Văn Tình** |